TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **82**/2017/QĐST- HNGĐ	*Đ, ngày 08 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **117**/2017/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 6 năm 2017 về việc: *"**Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"***, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Ph Th** - sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Số nhà 245, tổ dân phố 06, phường N, thành phố Đ, tỉnh B.

* Bị đơn: Ông **Vũ V B** - sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Số nhà 82, tổ dân phố 04, phường M, thành phố Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Ph Th và ông Vũ V B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lê Thị Ph Thvà ông Vũ V B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung là Vũ Lê B N sinh ngày 22/01/2014 và cháu Vũ Lê T L sinh ngày 25/4/2016 cho bà Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chấp nhận sự tự nguyện của bà Th: Không yêu cầu ông B phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Vũ V B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Ph Th chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2016/0001474 ngày 08/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B. Hoàn trả lại cho bà Th số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND TP Đ;
- UBND phường N, TP ĐBP;
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu KT, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thị Tám